TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2025/QĐST - HNGĐ	*Quảng Trị*, ngày 19 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2025/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị T, sinh năm: 1996; địa chỉ nơi cư trú: Thôn X, xã C, tỉnh Q.

- Bị đơn: Anh Trần Nhuệ T, sinh năm: 1994; địa chỉ nơi cư trú: Khu phố A, xã C, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Chị Võ Thị T và anh Trần Nhuệ T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Võ Thị T và anh Trần Nhuệ T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Tuệ S, sinh ngày 10/01/2025 cho chị Võ Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Nhuệ T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng: 3.000.000đ *(ba triệu đồng)*, thi hành kể từ tháng 9 năm 2025 cho đến khi cháu Trần Tuệ S thành niên và có khả năng lao động. Anh Trần

Nhuệ T có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, giáo dục con chung mà không ai được phép ngăn cản;

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Chị Võ Thị T thuận chịu: 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, theo biên lai thu số: 0002418 ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8, tỉnh Quảng Trị. Chị Võ Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 8;
- Cục THADS T.Quảng Trị;
- UBND X. C;
- TAND T. Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Đức Minh